

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ M'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2018/HS-ST
Ngày 25/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR – TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Lợi Niê

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Đình Đào – Phó phòng Giáo dục huyện Cư M'gar.

2/ Ông Y Ben Êban – Phó ban Dân vận huyện Cư M'gar.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện VKS huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thu Thủy - Chức vụ Kiểm sát viên

Ngày 25/10/2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2018/HSST ngày 20 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hồng S.** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 19/9/1996 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân T (đã chết), con bà Trần Thị N - hiện đang sinh sống tại Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: không; Tiền sự: 01 tiền sự.

Nhân thân: Ngày 25/7/2017 bị chủ tịch UBND xã C ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng kể từ ngày 25/7/2017, với hình thức là cai nghiện, điều trị ma túy giáo dục tại xã. Ngày 23/6/2018 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Ngày 26/7/2018 bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar khởi tố về tội “trộm cắp tài sản” và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Lê Đức H – sinh năm 1975 (Có mặt)
Trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Người liên quan:
1/ Bà Trần Thị N – sinh năm 1971 (Có mặt)
Trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

2/ Anh Phan Thanh M – sinh năm 1999 (Vắng mặt)
Trú tại: Buôn C, xã C, huyện Kr, tỉnh Đắk Lắk.

3/ Anh Trần Trường T – sinh năm 1989 (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn X, xã P, huyện Kr, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 23/6/2018, bị cáo Nguyễn Hồng S, sinh năm 1996, trú tại Thôn Đ, xã C, huyện C đi bộ đến nhà anh Lê Đức H, sinh năm 1975 trú cùng thôn để rủ con trai anh H là Lê Đức Dương H, sinh năm 1998 đi chơi. Khi đến nơi, thấy cửa nhà anh H không khóa, chỉ khép và không có ai ở nhà nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Do nhiều lần đến nhà anh H chơi nên bị cáo biết chiếc máy tính xách tay hiệu TOSHIBA màu xám đen của anh H hay cất trong ngăn kéo tủ phòng khách. Lúc này, bị cáo đi vào phòng khách mở tủ lấy chiếc máy tính xách tay trên rồi đem cất giấu vườn cà phê sau nhà anh H. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo gặp bạn là Phan Thanh M, sinh năm 1999, trú tại Buôn C, xã C, huyện Kr, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo mượn xe mô tô của M đi lấy chiếc máy tính xách tay đã cất giấu trước đó rồi quay lại nhờ M chở đến tiệm cầm đồ HXX do anh Trần Trường Th, sinh năm 1989, trú tại Thôn X, xã P, huyện Kr, tỉnh Đắk Lắk làm chủ và bị cáo đã cầm cố chiếc máy tính xách tay với số tiền 2.100.000đ (Hai triệu một trăm ngàn đồng), số tiền này S đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐGTS, ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Cư M'gar đã kết luận: 01 máy tính xách tay (Laptop) hiệu TOSHIBA, màu xám- đen, Model No. PSAG0U-02D00M, giá trị là: 3.100.000 đồng (Ba triệu một trăm ngàn đồng).

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk đã tạm giữ 01 máy tính xách tay (Laptop) hiệu TOSHIBA, màu xám - đen, kèm theo cục sạc của máy.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar ra Quyết định xử lý vật chứng số 61 trả lại 01 máy tính xách tay (Laptop) hiệu TOSHIBA, màu xám - đen, kèm theo cục sạc của máy cho anh Lê Đức H là chủ sở hữu hợp pháp, vì việc trả lại tài sản trên không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Đức H không yêu cầu bồi thường về dân sự và có đơn xin bãi nại cho bị cáo Nguyễn Hồng S.

Gia đình bị cáo Nguyễn Hồng S đã bồi thường 2.100.000đ (Hai triệu một trăm ngàn đồng) cho gia đình anh Trần Trường Th (chủ tiệm cầm đồ HXX) và gia đình anh Th không yêu cầu gì về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 59/KSĐT-HS ngày 19/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, truy tố bị cáo Nguyễn Hồng S về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hồng S khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm h,i,s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng S mức án tù 06 đến 09 tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, ngày 26/7/2018.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại 01 máy tính xách tay (Laptop) hiệu TOSHIBA, màu xám - đen, kèm theo cục sạc của máy cho anh Lê Đức H là chủ sở hữu hợp pháp (*theo Quyết định xử lý vật chứng số 61, ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar*).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Đức H không yêu cầu bồi thường gì về dân sự, đồng thời có đơn xin bãi nại cho bị cáo Nguyễn Hồng S nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận bào chữa gì mà chỉ mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến

hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Xét về hành vi: Do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 23/6/2018 tại nhà ông Lê Đức H, địa chỉ thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, lợi dụng lúc gia đình ông Lê Đức H vắng nhà, bị cáo Nguyễn Hồng S đã lén lút vào nhà ông Lê Đức H trộm cắp một máy tính xách tay (Laptop) hiệu TOSHIBA, màu xám - đen, kèm theo cục sạc nhằm mục đích cầm cố lấy tiền tiêu sài cho cá nhân. Trị giá tài sản trộm cắp là: 3.100.000 đồng

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án. Xét quan điểm của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tại phiên tòa là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự;

Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ”

[3] Xét tính chất, mức độ vụ án: Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân, bị cáo biết được tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác là bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác trái pháp luật đều bị pháp luật nghiêm trị. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của ông Lê Đức H, đồng thời còn gây hoang mang, bất bình trong cộng đồng dân cư xung quanh, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn địa phương. Song, xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, bản thân đã có một tiền sự là giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân. Với bản tính lười lao động, thích hưởng thụ, muốn có tiền để tiêu xài cá nhân, coi thường Pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp của ông Lê Đức H một máy tính xách tay (Laptop) hiệu TOSHIBA, màu xám - đen, kèm theo cục sạc, trị giá 3.100.000đ mang đi cầm được số tiền 2.100.000đ để tiêu xài cá nhân hết. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ mà bị cáo đã gây ra thì mới phát huy được tính răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và nhằm đấu tranh phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị cắp trộm cắp đã thu hồi trả cho người bị hại và được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Với tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo thì mới phát huy được tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Trong vụ án này, đối với anh Phan Thanh M là người đã chở bị cáo S đi cầm cố chiếc máy tính xách tay, tuy nhiên khi chở M không biết đó là tài sản do bị cáo S trộm cắp mà có và cũng không được bị cáo S chia số tiền này. Đối với anh Trần Trường Th khi nhận cầm cố chiếc máy tính xách tay của S thì anh Th không biết đó là tài sản do S trộm cắp mà có. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar không đề cập xử lý với anh Phan Thanh M và anh Trần Trường Th là phù hợp

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét để xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Ngày 31 tháng 7 năm 2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 61 để trả lại 01 máy tính xách tay (Laptop) hiệu TOSHIBA, màu xám - đen, kèm theo cục sạc của máy cho anh Lê Đức H là chủ sở hữu hợp pháp. Xét thấy việc trả là phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng S phạm tội: “Trộm cắp tài sản” .

1/ **Về hình phạt:** Áp dụng: khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 38; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng S: 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, ngày 26/7/2018.

2/ **Các biện pháp tư pháp:**

- *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ các Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã trả lại 01 máy tính xách tay (Laptop) hiệu TOSHIBA, màu xám - đen, kèm theo cục sạc (Theo quyết định xử lý vật chứng số 61, ngày 31/7/2018 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar) cho anh Lê Đức H là chủ sở hữu hợp pháp.

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Hồng S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Áp dụng Điều 331; 333; 337 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- CA huyện, VKSND huyện Cư M'gar;
- THA Dân sự, T H A hình sự;
- Bị cáo, người bị hại, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Y Lợi Niê